

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 923: Tuy Rộng Tu Lục Độ, Mà Một Pháp Cũng Chẳng Chấp

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 079)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Người phát tâm Chánh Giác, ắt hẳn nên đem đạo lý “Phật nói tất cả pháp không có ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả”, tức là đạo lý “chư pháp nhất như” mà thiết thực thể hội. Tuy rộng tu lục độ, mà một pháp cũng chẳng chấp. Ngõ hầu tâm dứt bật vọng niệm mà thành ‘vô thật’, công phu chẳng hề luống uổng mà thành ‘vô hư’ vậy.】

Đây là phần kết luận của tiểu đoạn này, đúc kết vô cùng giản dị mà tinh yếu. “Phát tâm Chánh Giác” chính là “phát Bồ đề tâm” như thường nói, “người phát tâm Chánh Giác” chính là người phát Bồ đề tâm; đúng như phần mở đầu của bốn kinh, Tôn giả Tu Bồ Đề đã nói: “Thiện nam tử, thiện nữ nhân, người phát tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề”, bốn chữ này (phát chánh giác giả) chính là chỉ cho điều này. Chắc chắn cần phải đem việc “Phật nói tất cả pháp không có ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả”, đây là Tứ tướng. Tứ tướng trên hiện tượng là thật sự có, trên hiện tượng là có, thế nhưng chúng ta nhất định phải nhớ kỹ, Phật ở trong kinh đã uyển chuyển khai đạo cho chúng ta, thuyết minh Tứ tướng “đương thể tức không, liễu bất khả đắc” (*ngay nơi thể là không, hoàn toàn chẳng thể được*), cho nên nó chính là đạo lý “chư pháp nhất như”. Tứ tướng là chư pháp, việc kiến tánh chính là nhất như, tánh tướng bất nhị, tánh tướng nhất thể, cần phải chân thật thể hội. Thể hội cạn, thì gọi là “giải ngộ”, lý và sự đều minh bạch, thấu hiểu, đây là giải ngộ; thể hội sâu, là “chứng ngộ”. Thế nào gọi là chứng ngộ? Là đem sự việc này hòa quyện làm một khối (*đã thành nhất phiến*) với cuộc sống của chính mình, đó mới gọi là chứng ngộ; cũng chính là hai câu nói phía sau: “Tuy rộng tu lục độ, mà một pháp cũng chẳng chấp”, đây chính là khế nhập cảnh giới.

Rộng hành lục độ là vô hư, chúng ta thật sự đang làm. Rộng hành lục độ, phía trước đã nói rất nhiều, nói rất chi tiết, chính là sống những ngày tháng vui

vẻ, một chút cũng chẳng tiêu cực, sống một cuộc sống tích cực, an lạc, đây là rộng tu lục độ. Tuy rộng tu lục độ, mà biết vạn pháp nhất như, đương thể giai không, dứt khoát không có chấp trước; cũng tức là nói, dứt khoát không có âu lo, vướng bận. Chúng ta nói “âu lo, vướng bận”, ấn tượng của mọi người sẽ sâu sắc hơn một chút. Quý vị có âu lo, quý vị có vướng bận, đó chính là chấp trước. Đối với tất cả pháp, thế pháp hay Phật pháp, đối với người, đối với sự, đối với vật, tâm đều thanh tịnh, đều không vướng bận, đều không âu lo, đây là vô thật. Điều này tương ứng với giáo nghĩa “vô thật vô hư” mà Thế Tôn đã giảng.

Hai câu tổng kết ở bên dưới nói rất hay, “Ngõ hầu tâm trống rỗng vọng niệm”, trong tâm không có vọng tưởng (vọng niệm chính là vọng tưởng), không có vọng tưởng, không có chấp trước, đây là vô thật. Công đức mà quý vị tu tuyệt đối chẳng hề “đường quyên” (*luống uổng*). Đường quyên là thuật ngữ thời cổ, ý nghĩa chính là dứt khoát chẳng luống qua, công đức ấy là chân thật. Công là công phu, công phu gì? Rộng hành lục độ mà không trước tướng, đây là công phu. Quý vị đạt được cái gì? Tâm thanh tịnh hiện tiền, giống như phản trước của bốn kinh đã nói: “Tín tâm thanh tịnh tắc sanh thật tướng”, cái quý vị đạt được chính là điều này. Tâm của quý vị thanh tịnh, trong tâm sanh trí tuệ, cho nên cái công này tuyệt đối chẳng luống uổng, đây là vô hư. “Vô thật vô hư”, nói đến chỗ này, quả thật là đã giảng đến chỗ tột cùng.